

và của toàn dân đối với việc động viên, giáo dục và giúp đỡ những người tàn tật.

b) Giới thiệu những kết quả đã đạt được ở Việt Nam trong công tác tổ chức, hướng dẫn và giúp đỡ những người tàn tật; tranh thủ sự viện trợ của các tổ chức hữu quan của Liên hợp quốc và của các tổ chức nhân đạo ở các nước đối với những người tàn tật ở Việt Nam.

c) Phối hợp với các ngành, các cấp, các đoàn thể nhân dân nhằm thực hiện có hiệu quả trong hai năm 1980 và 1981 một chương trình thiết thực về việc động viên, giáo dục và giúp đỡ những người tàn tật.

Điều 3. — Ủy ban Năm quốc tế những người tàn tật của Việt Nam có một Ban thư ký gồm đại biểu một số ngành có liên quan giúp việc.

Điều 4. — Ở cấp tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh và thành phố có trách nhiệm phối hợp và hướng dẫn các cấp, các ngành, các đoàn thể trong địa phương mình thực hiện những chương trình và kế hoạch công tác do Ủy ban Năm quốc tế những người tàn tật của Việt Nam đề ra.

Điều 5. — Ủy ban Năm quốc tế những người tàn tật của Việt Nam được phép sử dụng con dấu riêng.

Điều 6. — Đồng chí Bộ trưởng Phủ thủ tướng, thủ trưởng các ngành có đại biểu tham gia Ủy ban Năm quốc tế những người tàn tật của Việt Nam, chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các đoàn thể có liên quan và các đồng chí có tên trên đây chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 1980

T. M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CHỈ THỊ số 111-TTg ngày 10-4-1980
về công tác phòng, chống lũ, lụt, bão năm 1980.

Mấy năm qua bão và lũ lụt liên tiếp xảy ra ở nơi này nơi khác, tuy mức độ có khác nhau, nhưng đều gây thiệt hại về người và của cải. Đáng chú ý mấy năm gần đây có hiện tượng khe nứt trong lòng đất ở một số vùng, gây rạn nứt đê điều và các công trình xây dựng khác; mặt khác, cần luôn luôn cảnh giác đề phòng kẻ địch phá hoại đê đập và các công trình thủy lợi của ta.

Trước tình hình trên, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị cho thủ trưởng các ngành ở trung ương và chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương một số điểm sau đây.

1. Các ngành, các cấp phải coi công tác phòng, chống lũ, lụt, bão năm nay là công tác cực kỳ quan trọng và là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Các ngành, các cấp phải tuyên truyền giáo dục cho cán bộ, bộ đội và nhân dân có ý thức đầy đủ đối với nhiệm vụ phòng, chống lũ, lụt, bão năm nay, đề cao trách nhiệm và tinh thần cảnh giác, sẵn sàng đối phó với mọi tình huống. Phải đặt công tác phòng, chống lũ, lụt, bão là một trong những trọng tâm công tác của ngành và địa phương mình; phải tập trung sức hoàn thành trước mùa lũ, lụt, bão những phần việc do ngành và địa phương phụ trách.

Các ngành kinh tế và các cấp chính quyền từ trung ương xuống đến cơ sở đều phải kiện toàn ban chỉ huy chống

lụt, chống bão, do đồng chí thủ trưởng hoặc phó làm trưởng ban, có bộ máy gọn nhẹ và có năng lực chỉ đạo công tác phòng, chống lũ, lụt, bão của ngành và địa phương.

2. Các tỉnh có đê phải hoàn thành kế hoạch đắp đê, làm kè, cống đúng thời gian quy định. Tiến hành ngay việc kiểm tra toàn bộ đê, kè, cống để kịp thời phát hiện và xử lý những chỗ hư hỏng; tổ chức huấn luyện tốt các lực lượng hộ đê, đặc biệt chú trọng những đoạn đê bị rạn nứt; chủ động bố trí lực lượng vật tư để hộ đê, đề phòng mọi bất trắc, khi mực nước sông lên cao. Nghiêm chỉnh thực hiện kế hoạch giải phóng lòng sông, bảo đảm việc thoát lũ thông suốt, nhất là đối với các đoạn sông Đáy thuộc thành phố Hà Nội, tỉnh Hà Sơn Bình, Hà Nam Ninh; nơi nào chưa có điều kiện chuyển dân ở trong lòng sông Đáy đi xây dựng kinh tế mới, phải bố trí vào ở trong đồng.

Các tỉnh có công trình phân lũ, làm chậm lũ, phải bố trí kế hoạch gieo cấy hợp lý, chuẩn bị các loại giống cây trồng dự trữ để nhanh chóng phục hồi sản xuất sau khi phân lũ.

Các tỉnh chưa có hệ thống đê điều, phải tổ chức lực lượng, bố trí phương tiện, chủ động phòng, tránh, nhằm hạn chế thiệt hại khi có lũ, lụt.

Đi đôi với phòng, chống lũ, lụt phải tăng cường các biện pháp phòng chống bão, nhất là các tỉnh vùng duyên hải. Các kho hàng hóa, vật tư ở ven sông, suối, bãi biển, bến cảng phải có biện pháp bảo vệ thật chu đáo hoặc di chuyển đến nơi an toàn, đề phòng hư hỏng hoặc nước cuốn trôi. Đối với vùng trũng, cần có kế hoạch phòng, chống úng.

Các tỉnh miền núi phía Bắc, cùng với việc phòng, chống thiên tai, phải tích cực phòng, chống địch họa; phải bố trí

lực lượng bảo vệ các công trình thủy lợi trọng điểm, nhất là các đập nước, luôn luôn sẵn sàng đối phó với mọi tình huống xảy ra.

Các tỉnh có công trình thủy lợi quan trọng phải phối hợp các lực lượng bộ đội, công an và dân quân địa phương để bảo vệ chu đáo, đủ sức chống với kẻ thù trên không và trên mặt đất.

3. Các Bộ, Tổng cục có liên quan nhiều đến công tác phòng chống lũ, lụt, bão cần tiến hành ngay các công tác cụ thể sau đây.

a) Bộ Thủy lợi tăng cường kiểm tra, đôn đốc các tỉnh, thành phố đẩy mạnh đắp đê, làm kè, cống và giải phóng lòng sông. Chuẩn bị tốt các công trình phân lũ, làm chậm lũ; chủ động phối hợp với các ngành có liên quan để nghiên cứu biện pháp giải quyết các hiện tượng thay đổi dòng chảy ở một số đoạn sông quan trọng, các hiện tượng xói lở bờ biển, các hiện tượng rạn, nứt đê; bố trí lực lượng bảo vệ các công trình trọng điểm. Bộ phải làm tròn trách nhiệm, thường trực chống lụt bão.

b) Bộ Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với Bộ Thủy lợi khảo sát lại các cầu, cống trên đường quốc lộ và đường sắt Bắc - Nam để có biện pháp khai thông hoặc mở rộng từng bước những cầu, cống bị bồi lấp hoặc quá hẹp không bảo đảm thoát nước nhanh, gây úng, ảnh hưởng đến sản xuất và vận chuyển trong mùa mưa, lũ;

— Trực tiếp hoặc giao trách nhiệm cho các Ty giao thông các tỉnh tháo gỡ, trục vớt các chướng ngại vật gây cản dòng chảy trên các con sông;

— Hoàn thành trước mùa lũ kế hoạch vận chuyển đá làm kè và đá dự trữ chống lụt theo đúng hợp đồng đã ký kết với Bộ Thủy lợi;

— Cùng với Bộ Thủy lợi nghiên cứu và giải quyết hiện tượng thay đổi dòng chảy ở một số đoạn sông quan trọng.

c) *Tổng cục Khí tượng thủy văn* tăng cường và củng cố mạng lưới trạm đo mưa, đo lũ, nâng cao hơn nữa chất lượng dự báo bão và lũ, đặc biệt chú trọng các tỉnh miền Nam.

d) *Tổng cục Bưu điện* củng cố mạng lưới thông tin liên lạc, bảo đảm kịp thời, thông suốt từ trung ương xuống địa phương, từ tỉnh xuống huyện, xã, phối hợp với các ngành có hệ thống thông tin, chủ yếu là thông tin của các lực lượng vũ trang để phục vụ cho công tác phòng, chống lũ, lụt, bão.

e) *Bộ Quốc phòng* chỉ thị cho lực lượng quân đội tích cực tham gia công tác hộ đê, phòng, chống lũ, lụt, bão ở địa phương nơi đóng quân; bố trí lực lượng vũ trang bảo vệ các công trình thủy lợi trọng điểm; các đập lớn. Dành một số phương tiện vật tư sẵn sàng ứng cứu khi lũ, lụt xảy ra và bố trí lực lượng công binh phụ trách nổ mìn ở các công trình phân lũ.

Tất cả các ngành, các cấp phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình, căn cứ đặc điểm và tình hình cụ thể để xây dựng kế hoạch phòng, chống lũ, lụt, bão phù hợp với từng nơi, từng lúc, giành chủ động trong mọi tình huống.

Thủ tướng Chính phủ giao trách nhiệm cho Ban chỉ huy chống lụt, chống bão trung ương và một số đồng chí bộ trưởng thay mặt Chính phủ kiểm tra, đôn đốc các ngành, các địa phương thực hiện nghiêm chỉnh chỉ thị này. Các ngành và các địa phương phải định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống lũ, lụt, bão về Ban chỉ huy chống lụt, chống bão trung ương.

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 1980

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

TÓ HỮU

CÁC BỘ

BỘ NỘI VỤ

QUYẾT ĐỊNH số 5-QĐ/BNV ngày 12-2-1980 ban hành Điều lệ quản lý nghề chữa trọ.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Pháp lệnh của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 20 tháng 7 năm 1962 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của cảnh sát nhân dân;

Căn cứ thông tư số 348-TTg ngày 27-6-1978 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục xây dựng và cải tạo ngành kinh doanh khách sạn ở miền Nam theo hướng kinh doanh xã hội chủ nghĩa;

Đề bảo đảm an toàn và phục vụ nhu cầu nghỉ trọ của cán bộ và nhân dân; phục vụ việc tiếp đón khách của các cơ quan Nhà nước và các đoàn thể quần chúng, phục vụ nhu cầu tham quan du lịch của khách trong nước và nước ngoài v.v... để nâng cao trách nhiệm phục vụ của người làm nghề chữa trọ; đồng thời ngăn ngừa, phát hiện phần tử xấu lợi dụng cơ sở chữa trọ để hoạt động phi pháp, góp phần giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay ban hành Điều lệ quản lý nghề chữa trọ kèm theo quyết định này.

Điều 2. — Điều lệ này thay thế nghị định số 35-NĐCA ngày 14-2-1959 của Bộ Công an về đăng ký, quản lý nghề chữa trọ.

Điều 3. — Điều lệ có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. — Các đồng chí chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các đồng chí chánh văn phòng, cục trưởng; vụ trưởng... thuộc Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành điều lệ này.

Hà Nội, ngày 12 tháng 2 năm 1980

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thủ trưởng

TRẦN QUYẾT